

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 20/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-ĐỒNG NAI, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Nhị Hường
2. Ông Trần Trọng Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10-Đồng Nai, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10-Đồng Nai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 14/7/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐ-XXST-HS ngày 01/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10-Đồng Nai đối với bị cáo:

Phạm Quang H, sinh năm 2005 tại Bình Phước ; Tên gọi khác: Bin; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, ấp Phú Long, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình Tiến, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Màu, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/4/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Ruộng 3, xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/02/2025, Phạm Quang H điều khiển xe mô tô biển số 70F1-832.66 chở theo Điều Danh Cao lưu thông trên đường ĐT756C theo hướng từ thị trấn Tân Khai đi xã Tân Quan. Khi H đi đến đoạn gần khu vực cổng chào sóc Tà Cuông thuộc khu phố 3, thị trấn Tân Khai, tỉnh Bình Phước(nay là xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai), cùng lúc này, anh Bùi Ngọc T, sinh năm: 1997, nơi cư trú: Tổ 5, ấp Ruộng 3, xã Quang Minh, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai)

điều khiển xe mô tô biển số 93B1-267.32 chạy cùng chiều vượt qua do có hiệu lệnh là anh T nhìn đều nên H tăng ga đuổi theo đến gần quán nhậu có tên “Quán thịt cày” thuộc tổ 3, khu phố 3, thị trấn Tân Khai (nay là xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai) thì đuổi kịp, H điều khiển xe áp sát vào bên trái của xe anh T. Lúc này, H lập tức dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào phần ốp sườn bên trái xe của anh T đang điều khiển làm anh T và xe ngã xuống đường. Sau khi đạp ngã xe của anh T, H điều khiển xe mô tô bỏ đi, còn anh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Hậu quả: Anh T bị gãy 1/3 giữa xương đòn trái; Gãy cung trước xương sườn II, III, IV bên trái.

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 77/2025/TgT ngày 25/3/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận.

Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương gãy 1/3 giữa xương đòn trái còn dụng cụ phương tiện kết hợp xương, sẹo mổ dọc 1/2 ngoài đòn trái kích thước (12x0,3)cm gọn, nâng cánh tay trái hạn chế.

Sẹo trầy da mặt trước cổ - bàn tay phải kích thước (5,5x2)cm vận động cổ tay trái bình thường.

Sẹo trầy mặt da hông bên trái kích thước (5x05)cm.

Chấn thương gãy cung trước xương sườn II, III, IV bên trái.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Ngọc T tại thời điểm giám định là 17% (Mười bảy phần trăm).

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10- Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H mức án tù 02 năm 06 tháng – 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Gửi lời xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, khắc phục lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đồng Nai và Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khách quan xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 12/02/2025, Phạm Quang H điều khiển xe mô tô biển số 70F1-832.66 chở theo Điều Danh Cao lưu thông trên đường ĐT756C theo hướng từ thị trấn Tân Khai đi xã Tân Quan. Khi H đi đến đoạn gần khu vực cổng chào sóc Tà Cuông thuộc khu phố 3, thị trấn Tân Khai, tỉnh Bình Phước (nay là xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai), cùng lúc này anh Bùi Ngọc T điều khiển xe mô tô biển số 93B1-267.32 chạy cùng chiều vượt qua do có hiểu lầm là anh T nhìn đều nên H tăng ga đuổi theo đến gần quán nhậu có tên “Quán thịt cây” thuộc tổ 3, khu phố 3, thị trấn Tân Khai (nay là xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai) thì đuổi kịp, H điều khiển xe áp sát vào bên trái của xe anh T lập tức dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào phần ốp sườn bên trái xe của anh T đang điều khiển làm anh T và xe ngã xuống đường. Anh T được đưa đi cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Ngọc T tại thời điểm giám định là 17% (Mười bảy phần trăm).

Tuy tỷ lệ thương tật 17% nhưng H phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo H đạp xe bị cáo T là H cho rằng bị Hại T nhìn đều nên dùng thủ đoạn nguy hiểm lái xe mô tô áp sát dùng chân đạp vào hông xe anh T làm anh T té ngã thể hiện tính chất xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng là sử dụng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, sau khi vụ án xảy ra, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, cũng đã tác động gia đình bồi thường một phần cho người bị hại bằng hình thức nộp tiền tại Tòa án với số tiền là 15.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

-Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Quang H và người bị hại anh Bùi Ngọc T như sau: Tiền viện phí là 20.710.487 đồng; Tiền sửa xe là 8.000.000 đồng; Tiền công lao động bị mất của anh Bùi Ngọc T và người chăm sóc tổng là 12.580.000 đồng.

Đối với số tiền tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử chấp nhận tương đương 10 tháng lương cơ bản tương đương 24.500.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Phạm Quang H phải bồi thường cho anh Bùi Ngọc T là 65.790.487 đồng.

Do gia đình bị cáo H đã tạm nộp tiền khắc phục hậu quả 15.000.000 đồng tại Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đồng Nai, số tiền này được cHển cho Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai khi bản án có hiệu lực pháp luật để đảm bảo cho việc thi hành án, còn lại bị cáo H phải bồi thường tiếp số tiền 50.790.487 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

-01 xe mô tô biển số 93B1 -267.32 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter là tài sản hợp pháp của anh Bùi Ngọc T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước đã trả lại tài sản trên cho anh T nên không đề cập đến.

01 xe mô tô biển số 70F1 -832.66 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius là tài sản của hợp pháp của anh Dương Văn Thành, anh Thành cho Dương Hoàng Nam (con trai anh Thành) mượn. Sau đó, Nam cho Phạm Quang H mượn xe đi chơi. Việc bị cáo Phạm Quang H sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì anh Dương Văn Thành không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước đã trả lại tài sản trên cho anh Dương Văn Thành. Do vậy, không đề cập đến.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo luật định.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/4/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Quang H trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

5.Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Phạm Quang H phải bồi thường cho anh Bùi Ngọc T số tiền là 65.790.487 đồng.

Số tiền 15.000.000 đồng gia đình bị cáo Phạm Quang H đã nộp tại Tòa án nhân dân Khu vực 10-Dồng Nai sẽ được cHển cho Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai khi bản án có hiệu lực pháp luật để đảm bảo việc thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi suất theo qui

định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về vật chứng vụ án: Không xem xét

7. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Quang H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự: Bị cáo Phạm Quang H phải chịu số tiền 1.644.762 đồng.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV10-Dồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Thanh